

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



BÙI NGỌC QUÂN

**PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ,
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH**

Ngành: Luật Kinh tế.

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ - năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Những đóng góp mới của luận văn.....	5
7. Bố cục của luận văn	5
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ	6
1.1. Khái quát về hợp tác xã, giải thể hợp tác xã	6
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của hợp tác xã	6
1.1.2. Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của giải thể hợp tác xã	7
1.2. Khái quát pháp luật về giải thể hợp tác xã	9
1.2.1. Khái niệm pháp luật về giải thể hợp tác xã	9
1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về giải thể hợp tác xã.....	9
1.2.3. Vai trò của pháp luật về giải thể hợp tác xã	9
1.2.4. Phân biệt giải thể hợp tác xã với các trường hợp chấm dứt hoạt động của hợp tác xã	10
1.3. Các yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã	10
1.3.1. Yếu tố chính trị - pháp lý.....	10
1.3.2. Yếu tố kinh tế - xã hội	11
1.3.3. Yếu tố về tổ chức, con người	11
1.3.4. Các yếu tố khác	11
Tiểu kết chương 1.....	12
Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH	12
2.1. Thực trạng pháp luật về giải thể hợp tác xã	12

2.1.1. Các quy định pháp luật hiện hành về giải thể hợp tác xã.....	12
2.1.2. Đánh giá các quy định của pháp luật về giải thể hợp tác xã	14
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về giải thể HTX tại tỉnh Quảng Bình.....	16
2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã tại tỉnh Quảng Bình.....	16
2.2.2. Một số vướng mắc trong thực tiễn thực hiện.....	18
2.2.3. Một số nguyên nhân của vướng mắc trong thực tiễn thực hiện.....	18
Tiêu kết chương 2	19
Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ.....	20
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã	20
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế	20
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.....	21
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã nhằm tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động của hợp tác xã.....	21
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã ở Việt Nam.....	21
3.2.1. Chính phủ cần ban hành Nghị định quy định chi tiết về giải thể hợp tác xã .	22
3.2.2. Hoàn thiện các quy định pháp luật về các trường hợp và điều kiện giải thể hợp tác xã.....	22
3.2.3. Hoàn thiện các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục giải thể hợp tác xã	22
3.2.4. Hoàn thiện các quy định pháp luật quy định bảo đảm quyền và lợi ích của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải thể hợp tác xã	23
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.	23
3.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối về hoạt động quản lý nhà nước đối với hợp tác xã	23

3.3.2. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hợp tác xã và giải thể hợp tác xã	23
3.3.3. Phát huy tối đa vai trò, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan quản lý hợp tác xã tại địa phương	24
3.3.4. Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ quản lý hợp tác xã.....	24
3.3.5. Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động và xử lý vi phạm pháp luật về giải thể hợp tác xã trên địa bàn.....	24
3.3.6. Cải cách hành chính và hiện đại hóa công nghệ thông tin trong công tác quản lý hợp tác xã và thủ tục đăng ký giải thể hợp tác xã	25
Tiêu kết chương 3.....	25
KẾT LUẬN	26

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành, hợp tác xã (HTX) là một hình thức tổ chức kinh tế tập thể do các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình tự nguyện góp vốn, góp sức lập ra để hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Đây là hình thức tổ chức kinh tế quan trọng, thích hợp để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, góp phần xoá đói giảm nghèo một cách bền vững.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định xu hướng phát triển nền kinh tế: *“kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố, phát triển”* và nguyên tắc hoạt động: *“Kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, các hợp tác xã, tổ hợp tác có phạm vi hoạt động rộng lớn, với vai trò cung cấp dịch vụ cho các thành viên; liên kết, phối hợp sản xuất kinh doanh, bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện để các thành viên nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững. Tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã”¹*.

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trong đó khẳng định: Kinh tế tập thể (KTTT) là thành phần kinh tế quan trọng, phải được củng cố và phát triển cùng kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Phát triển KTTT là xu thế tất yếu trong bối cảnh hội nhập quốc tế, phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, khu vực kinh tế tập thể có những chuyển biến tích cực. Nhiều HTX mới được thành lập, hoạt động đa dạng về ngành nghề, lĩnh vực; số tổ hợp tác tiếp tục tăng; phần lớn các HTX đã cơ bản hoàn thành việc chuyển đổi theo quy định của pháp luật. Các tổ chức kinh tế tập thể đã từng bước khẳng định là nhân tố quan trọng góp phần bảo đảm an ninh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, kinh tế tập thể vẫn chưa thoát khỏi tình trạng yếu kém kéo dài; nhiều hạn chế, yếu kém của kinh tế tập thể đến nay vẫn chưa được khắc phục. Tốc độ tăng trưởng của khu vực kinh tế tập thể chậm, thiếu ổn định, tỉ lệ đóng góp vào GDP giảm dần, không đạt được mục tiêu Nghị quyết đề ra. Nhiều HTX chưa tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật; sự liên kết, của hợp tác của các HTX chưa chặt chẽ, hiệu quả thấp, vai trò của liên hiệp hợp tác xã chưa được phát huy; có HTX làm ăn cầm chừng, kém hiệu quả, thua lỗ... dẫn đến dừng hoạt động và giải thể. Do vậy, nghiên cứu Luật Hợp tác xã nói chung, thực tiễn

¹ Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, trang 129.

giải thể HTX theo Luật Hợp tác xã 2012 vẫn là vấn đề cấp bách cả về lí luận và thực tiễn.

Quảng Bình là tỉnh nông nghiệp ở vùng đồng bằng duyên hải Bắc Trung bộ, có nhiều điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi cho việc phát triển Hợp tác xã sản xuất hàng hoá - dịch vụ, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao... Từ khi luật HTX năm 2012 đi vào thực tiễn, cùng với cả nước, các HTX trên địa bàn tỉnh đã chuyển đổi cơ cấu và có những bước phát triển đáng ghi nhận, đáp ứng được một phần nhu cầu của những người lao động, hộ sản xuất kinh doanh, đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, dưới tác động của mặt trái của nền kinh tế thị trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... một số HTX hoạt động chưa ổn định, hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa cao, lợi ích HTX mang lại cho thành viên chưa nhiều; thu nhập bình quân người lao động còn thấp. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, nghiệp vụ chuyên môn tuy có nhiều tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều bất cập, thiếu ổn định, đa số chưa qua đào tạo... Do đó, có nhiều HTX làm ăn cầm chừng, kém hiệu quả, thua lỗ... dẫn đến dừng hoạt động và giải thể. Việc quy định về giải thể HTX không chỉ tạo cơ sở pháp lý để chấm dứt sự tồn tại của HTX mà quan trọng hơn là bảo vệ quyền lợi của những chủ thể có liên quan đến việc HTX giải thể, đặc biệt là quyền lợi của người lao động.

Tuy nhiên, trong quá trình thực thi pháp luật về giải thể HTX ở nước ta nói chung và tại tỉnh Quảng Bình nói riêng đã bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế, cụ thể là: còn có sự chông chéo, thiếu thống nhất giữa Luật HTX và các văn bản pháp luật khác, một số quy định chưa rõ ràng, chưa phù hợp với thực tiễn... Với những lí do đó, tôi chọn đề tài: *“Pháp luật về giải thể Hợp tác xã, qua thực tiễn tại tỉnh Quảng Bình”* làm luận văn Thạc sĩ Luật, ngành Luật Kinh tế.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Hợp tác xã là mảng đề tài được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm trong quá trình thực hiện công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước ở Việt Nam. Trên cơ sở quán triệt nghị quyết của Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả tập thể, thi hành Luật hợp tác xã trên thực tế, thời gian qua vấn đề HTX đã trở thành chủ đề được rất nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ, phạm vi khác nhau. Tiêu biểu có các công trình được công bố như:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021), Sách trắng Hợp tác xã Việt Nam năm 2021, nhà xuất bản Thống kê, cuốn sách gồm những thông tin cơ bản đánh giá mức độ phát triển hợp tác xã của cả nước và các địa phương giai đoạn 2016-2019.

- Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2014): “Một số nội dung chủ yếu cơ bản và các văn bản quy phạm pháp luật chủ yếu về hợp tác xã”, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội. Cuốn sách đã hệ thống hóa hệ thống văn bản pháp luật về Hợp tác xã như: Luật Hợp tác xã năm 2012 và các nghị định, hướng dẫn thi hành, cuốn sách làm rõ bản chất tổ chức hợp tác xã và các quy định cụ thể chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc thù đối với hợp tác xã.

- Tổng Cục Thống kê (2014), Sự phát triển của các Hợp tác xã giai đoạn 2008- 2011, Nhà xuất bản Thống kê cuốn sách đã cung cấp những thông tin cơ bản phản ánh thực trạng và kết quả sản xuất kinh doanh của khu vực hợp tác xã trong tất cả các ngành kinh tế quốc dân, thuộc địa phương trong cả nước từ năm 2008 đến năm 2011 trên cơ sở cập nhật, tổng hợp thông tin thu được từ các cuộc điều tra hàng năm của Tổng cục Thống kê.

- Công trình nghiên cứu của Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư: “Một số giải pháp, sửa đổi, bổ sung quy định kiểm toán áp dụng riêng đối với hợp tác xã nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã”. Đề tài Khoa học cấp Bộ, 2013. Công trình nghiên cứu đã nêu thực trạng của hợp tác xã của Việt Nam từ năm 2000 đến năm 2013, quá trình chuyển đổi từ Luật Hợp tác xã 2003 bằng Luật Hợp tác xã 2012, những điểm mới của Luật Hợp tác xã 2012, kinh nghiệm phát triển hợp tác xã tại Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc, công trình đã tổng hợp các chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã của Chính phủ Việt Nam.

- Khổng Văn Thăng (2017), phát triển hợp tác xã nông nghiệp ở Bắc Ninh - thực trạng và giải pháp, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh (số 26, tháng 6/2017), tác giả đã đánh giá khái quát thực trạng hoạt động hợp tác xã nông nghiệp ở tỉnh Bắc Ninh trong đó đã chỉ ra phần lớn các hợp tác xã chỉ làm được liên kết đầu vào cho sản xuất, ít có hợp tác xã làm được liên kết đầu ra, tác giả nhận định bản thân các hợp tác xã cũng phải đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường. Chủ động liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, coi đây là quan trọng để tạo ra sự biến đổi căn bản về chất của hợp tác xã nông nghiệp hiện nay.

- Hoàng Văn Quang (2018). Pháp luật về bảo vệ quyền lợi của thành viên hợp tác xã, qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế. Luận văn cao học. Trường Đại học Luật, Đại học Huế đã phân tích về thực trạng áp dụng pháp luật về bảo vệ quyền lợi của thành viên hợp tác xã vào thực tiễn ở nước ta và trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, trong đó tập trung vào các quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi của thành viên hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã 2012.

- Phạm Lượng (2019), Pháp luật về tổ chức và hoạt động của các hợp tác xã Nông nghiệp, qua thực tiễn tỉnh Thừa Thiên Huế, Luận văn Thạc sĩ Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế đã phân tích về thực trạng áp dụng pháp luật tổ chức và hoạt động của các hợp tác xã vào thực tiễn ở nước ta và trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, trong đó tập trung vào 03 khía cạnh bao gồm quy trình thành lập, giải thể, cơ cấu tổ chức và thực trạng tình hình hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế sau Đại hội chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012, những kết quả đạt được và các hạn chế còn tồn tại.

Cùng với một số luận văn, luận án nghiên cứu kinh tế tập thể nói chung và hợp tác xã nói riêng. Nhìn chung, các công trình trên đã nghiên cứu, đề cập đến nhiều khía cạnh của hợp tác xã, song chưa có công trình, đề tài nghiên cứu cụ thể đối với lĩnh vực pháp luật về giải thể hợp tác xã, thực tiễn thực hiện tại tỉnh

Quảng Bình một cách cụ thể, cơ bản, toàn diện và có hệ thống theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của Luận văn là cung cấp luận cứ khoa học để đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải thể HTX ở tỉnh Quảng Bình nói riêng và ở Việt Nam nói chung.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nêu trên, nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn là:

- Làm rõ các vấn đề lý luận về HTX và giải thể HTX theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành.

- Phân tích, đánh giá một cách có hệ thống các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về HTX và giải thể HTX.

- Đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật về giải thể HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2020 - 2022.

- Đề xuất định hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về giải thể HTX ở Việt Nam và đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải thể HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu một số vấn đề lý luận về Hợp tác xã và giải thể Hợp tác xã.

Luận văn nghiên cứu quy định của pháp luật hiện hành về giải thể Hợp tác xã.

Luận văn nghiên cứu lý luận pháp luật về giải thể hợp tác xã.

Luận văn nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về giải thể Hợp tác xã tại tỉnh Quảng Bình.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về nội dung: Luận văn nghiên cứu Luật hợp tác xã năm 2012, các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về giải thể Hợp tác xã và thực trạng thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã ở tỉnh Quảng Bình.

Phạm vi về thời gian: Từ năm 2020 đến năm 2022.

Phạm vi địa bàn nghiên cứu: Thực tiễn ở tỉnh Quảng Bình.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của Chủ nghĩa Mác - Lê nin, quan điểm của Đảng, chính sách của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về hợp tác xã và giải thể hợp tác xã.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, luận văn dự kiến sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau bao gồm:

- Phương pháp phân tích văn bản: phương pháp này được sử dụng trong tất cả các chương của luận văn để phân tích các khái niệm và quy định của pháp luật.
- Phương pháp thống kê, tổng hợp: phương pháp này được sử dụng trong chương 2 của luận văn để tổng hợp, thống kê số liệu.
- Phương pháp so sánh luật: được sử dụng trong luận văn để so sánh quy định pháp luật trong các văn bản khác nhau, chủ yếu ở chương 2 của luận văn.
- Phương pháp diễn giải, phương pháp dự báo khoa học: được sử dụng chủ yếu trong chương 3 để đưa ra các định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật.

6. Những đóng góp mới của luận văn

Về mặt lý luận: Luận văn góp phần làm sâu sắc hơn lý luận về hợp tác xã, như: bản chất của HTX trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hóa và phân tích làm rõ hơn quy định pháp luật về giải thể hợp tác xã. Luận văn đánh giá thực trạng và chỉ ra một số vướng mắc trong thực hiện pháp luật về giải thể HTX trên cả nước và địa bàn tỉnh Quảng Bình theo Luật HTX năm 2012.

Về mặt thực tiễn: Luận văn đã chỉ ra cơ sở lý luận và thực tiễn bảo đảm thực hiện pháp luật về giải thể HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, đồng thời luận văn cũng có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các nhà quản lý, các nhà nghiên cứu, giảng viên, sinh viên chuyên ngành Luật trong việc hoạch định chính sách, quản lý HTX cũng như trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 03 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật giải thể hợp tác xã

Chương 2: Thực trạng pháp luật về giải thể hợp tác và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Quảng Bình

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về giải thể hợp tác xã

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ

1.1. Khái quát về hợp tác xã, giải thể hợp tác xã

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, vai trò của hợp tác xã

1.1.1.1. Khái niệm hợp tác xã

Ngày 23 tháng 9 năm 1945, Đại hội liên minh hợp tác xã quốc tế (ICA) lần thứ 31 tổ chức tại Manchester - Vương quốc Anh đã định nghĩa về hợp tác xã như sau: "Hợp tác xã là hiệp hội hay là tổ chức tự chủ của cá nhân liên kết với nhau một cách tự nguyện nhằm đáp ứng các nhu cầu và nguyện vọng chung về kinh tế, xã hội và văn hóa thông qua một tổ chức kinh tế cùng nhau làm chủ chung và kiểm tra dân chủ"².

Tháng 3 năm 1996, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa IX đã ban hành Luật hợp tác xã (Luật hợp tác xã năm 1996). Theo đó, hợp tác xã được định nghĩa: "Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tự chủ do những người lao động có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện cùng góp vốn, góp sức lập ra theo quy định của pháp luật để phát huy sức mạnh của tập thể và của từng xã viên nhằm giúp nhau thực hiện có hiệu quả hơn các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cải thiện đời sống, góp phần phát triển kinh tế- xã hội của đất nước"³.

Ngày 26 tháng 11 năm 2003, tại kỳ họp thứ tư, Quốc hội khóa XI đã thông qua Luật hợp tác xã sửa đổi, bổ sung (Luật hợp tác xã năm 2003). Theo đó, hợp tác xã được định nghĩa: "hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể do cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân (sau đây gọi chung là xã viên) có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện góp vốn, góp sức lập ra theo quy định của luật này để phát huy sức mạnh tập thể của từng xã viên tham gia hợp tác xã, cùng giúp nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. hợp tác xã hoạt động như một loại hình, có tư cách pháp nhân, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi vốn điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác của hợp tác xã theo quy định của pháp luật"⁴.

Tại kỳ họp thứ 4, ngày 20/11/2012, Quốc hội khóa XIII đã thông qua và ban hành Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 (Luật HTX năm 2012). Luật có hiệu lực thi hành từ 01/7/2013, thay thế Luật Hợp tác xã năm 2003. Theo đó, HTX được định nghĩa: "Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý hợp tác xã"⁵.

² Một số vấn đề cơ bản về HTX, Liên minh HTX Việt Nam (2004), Nxb Lao động-xã hội, trang 37.

³ Điều 1 Luật Hợp tác xã năm 1996.

⁴ Điều 1 Luật Hợp tác xã năm 2003.

⁵ Khoản 1 Điều 3 Luật Hợp tác xã năm 2012.

1.1.1.2. Đặc điểm của hợp tác xã

Thứ nhất, xét về góc độ kinh tế, hợp tác xã là một tổ chức kinh tế tập thể, có các thành viên là cá nhân hoặc tổ chức.

Thứ hai, xét về góc độ xã hội, hợp tác xã là một tổ chức kinh tế mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc.

Thứ ba, xét về góc độ pháp lý, hợp tác xã là một tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân.

Thứ tư, về tổ chức quản lý, hợp tác xã được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Thứ năm, về phân phối, hợp tác xã thực hiện việc phân phối thu nhập cho các thành viên theo lao động, theo vốn góp và theo mức độ sử dụng dịch vụ của hợp tác xã.

Thứ sáu, về chính sách, hợp tác xã được hưởng các chính sách bảo đảm, hỗ trợ và ưu đãi của Nhà nước.

1.1.1.3. Vai trò của hợp tác xã

- Vai trò Kinh tế: Kinh tế tập thể, hợp tác xã tạo ra cơ hội và phương thức phát triển kinh tế cho những người lao động đơn lẻ, những chủ doanh nghiệp nhỏ và những hộ gia đình, tập hợp lại với nhau để tạo ra sức mạnh mới, nhằm khắc phục khó khăn, tránh rủi ro trước thị trường.

- Vai trò Chính trị - xã hội: Với nguyên lý tự nguyện, hợp tác và liên kết của những người sản xuất nhỏ, HTX là mô hình tổ chức kinh tế phù hợp kết hợp hài hòa giữa sự tự lực của người dân, hợp tác xã và sự trợ giúp của Nhà nước, kết hợp giữa Nhà nước, xã hội và thị trường một cách hiệu quả; tạo nên ý thức đoàn kết, tương thân, tương ái, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên, có tác động tích cực đến đời sống xã hội.

Trải qua các thời kỳ phát triển, bản chất, giá trị và các nguyên tắc hoạt động, vai trò của kinh tế tập thể, HTX phù hợp với chủ trương của Đảng về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở nước ta và quy định của Hiến pháp: “Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng XHCN với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân; các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật”⁶.

1.1.2. Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của giải thể hợp tác xã

1.1.2.1. Khái niệm giải thể hợp tác xã

Giống như những thực thể xã hội khác, hợp tác xã cũng có quá trình sinh ra, phát triển và diệt vong. Chặng đường hình thành và phát triển của hợp tác xã luôn trải qua những giai đoạn khác nhau. Hợp tác xã với bản chất là một tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân nên khi có lí do, điều kiện do luật định, hợp tác xã có quyền giải thể hợp tác xã, tức là chấm dứt sự tồn tại của mình.

⁶ Điều 51 Hiến pháp năm 2013.

Dưới góc độ ngôn ngữ. Thuật ngữ “*giải thể*” được Từ điển tiếng Việt giải nghĩa là “*không còn tồn tại, làm cho không còn tồn tại như một tổ chức, các thành phần, thành viên phân tán đi*”⁷. Theo cách hiểu này, giải thể là chấm dứt sự tồn tại của một tổ chức.

Dưới góc độ pháp lý, khái niệm giải thể hợp tác xã chưa được quy định tại bất kỳ văn bản quy phạm pháp luật nào. Tuy nhiên, pháp luật Việt Nam có những quy định cơ sở pháp lý điều chỉnh việc giải thể hợp tác xã đó là: Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã.

Như vậy, hiểu theo cách thông thường thì giải thể hợp tác xã là chấm dứt sự tồn tại của hợp tác xã, tức là hợp tác xã bị xóa tên hợp tác xã trong sổ đăng ký.

Tóm lại, giải thể hợp tác xã được hiểu là “*việc chấm dứt sự tồn tại của hợp tác xã khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật*”.

1.1.2.2. Đặc điểm của giải thể hợp tác xã

Theo pháp luật hiện hành, giải thể hợp tác xã mang những đặc điểm sau:

Thứ nhất, giải thể hợp tác xã dẫn đến việc chấm dứt sự tồn tại của hợp tác xã.

Thứ hai, giải thể hợp tác xã là thủ tục mang tính hành chính.

Thứ ba, giải thể hợp tác xã mang tính tự nguyện hoặc bắt buộc.

Thứ tư, điều kiện giải thể hợp tác xã: (1) đối với giải thể tự nguyện phải có đơn xin giải thể và nghị quyết của đại hội xã viên, hợp tác xã phải làm thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của mình trước khi thực hiện thủ tục đăng ký giải thể; (2) đối với giải thể HTX bắt buộc: Hợp tác xã không hoạt động trong 12 tháng liên tục; Hợp tác xã không đảm bảo đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong 12 tháng liên tục; Hợp tác xã không tổ chức được đại hội thành viên thường niên trong 18 tháng liên tục mà không có lý do; Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký; Theo quyết định của Tòa án.

1.1.2.3. Ý nghĩa việc giải thể hợp tác xã

Thứ nhất: Đối với hợp tác xã.

Hợp tác xã tiến hành giải thể tự nguyện vì lý do nào đó. Trong trường hợp này hợp tác xã tiến hành giải thể sẽ có sự tự chủ về mọi mặt, mang yếu tố tự quyết. Việc một hợp tác xã vì không hoạt động, kinh doanh thua lỗ mà tiến hành giải thể, thực hiện giải thể sẽ giúp sắp xếp lại sản xuất theo hướng hiệu quả. Hợp tác xã phải luôn sáng tạo, tìm tòi phương hướng kinh doanh mới. Đặc biệt là cần tìm được sự thích ứng với môi trường kinh doanh biến động không ngừng. Sau khi tiến hành giải thể và thực hiện xong các nghĩa vụ tài sản thì hợp tác xã hoàn toàn có thể chuyển sang hướng kinh doanh khác trong trường hợp đủ điều kiện.

Mặt khác, giải thể hợp tác xã để đảm bảo quyền, lợi ích của các thành viên, cá nhân, tổ chức có liên quan.

⁷ Viện Ngôn ngữ học (1996). *Từ điển Tiếng Việt*. Nxb Hồng Đức.

Thứ hai: Đối với nền kinh tế.

Kinh tế tập thể, HTX là một bộ phận cấu thành của nền kinh tế quốc dân. Việc các HTX kinh doanh không hiệu quả, làm ăn thua lỗ, cầm chừng..., thì việc thực hiện giải thể hợp tác xã chính là một trong những cách thức đẩy kinh tế tập thể, HTX phát triển hiệu quả, thực chất. Các hợp tác xã bắt buộc bị giải thể là trường hợp chấm dứt hoạt động của hợp tác xã theo ý chí của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, khi HTX hoạt động không đảm bảo các điều kiện theo luật định hoặc có sự vi phạm pháp luật trong quá trình thành lập và hoạt động của hợp tác xã. Do đó, giải thể các hợp tác xã trong trường hợp này là để nền kinh tế sẽ không bị ảnh hưởng theo hướng xấu, tiêu cực bởi những hoạt động kinh doanh trái phép.

1.2. Khái quát pháp luật về giải thể hợp tác xã

1.2.1. Khái niệm pháp luật về giải thể hợp tác xã

Pháp luật về giải thể hợp tác xã được hiểu là “*tổng thể các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình giải quyết việc giải thể hợp tác xã*”. Các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình giải quyết việc giải thể hợp tác xã đó là: quan hệ giữa hợp tác xã và đối tác trong kinh doanh, quan hệ giữa hợp tác xã và chủ nợ, quan hệ giữa hợp tác xã với xã viên, quan hệ giữa hợp tác xã với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.2.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh về giải thể hợp tác xã

Quá trình phát triển pháp luật hợp tác xã và giải thể hợp tác xã đã có sự kế thừa, bổ sung cho phù hợp với từng thời kỳ, từng giai đoạn lịch sử phát triển phát triển. Giải thể hợp tác xã được pháp luật quy định ngày càng chi tiết và hoàn thiện hơn, theo hướng bảo đảm hơn quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên hợp tác xã, người lao động, vừa bảo đảm được quyền, lợi ích của Nhà nước. Pháp luật về giải thể hợp tác xã bao gồm các quy phạm pháp luật điều chỉnh như:

- Các trường hợp giải thể HTX
- Điều kiện giải thể HTX
- Trình tự, thủ tục giải thể HTX
- Cơ quan có thẩm quyền trong giải thể HTX
- Xử lý tài sản và vốn của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể

1.2.3. Vai trò của pháp luật về giải thể hợp tác xã

Thứ nhất: pháp luật về giải thể hợp tác xã là cơ sở pháp lý vững chắc trong việc tiến hành việc giải thể hợp tác xã.

Pháp luật về giải thể HTX tạo ra hành lang pháp lý, thể chế rõ ràng nhằm điều chỉnh và kiểm soát các hoạt động liên quan đến giải thể HTX. Qua đó bảo vệ quyền đồng thời xác định các nghĩa vụ của các chủ thể liên quan đến giải thể HTX, đảm bảo để hoạt động giải thể HTX được thực hiện một cách có trật tự.

Thứ hai: pháp luật về giải thể hợp tác xã là công cụ kiểm soát quyền lực Nhà nước, là công cụ để Nhà nước quản lý về việc giải thể HTX.

Thứ ba: pháp luật về giải thể hợp tác xã góp phần thay đổi và nâng cao nhận thức của cộng đồng trong tổ chức và hoạt động của hợp tác xã.

Thứ tư: pháp luật về giải thể hợp tác xã là công cụ bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể liên quan.

Trong giải thể hợp tác xã, việc phát sinh các mâu thuẫn đặc biệt là mâu thuẫn về lợi ích kinh tế là điều không tránh khỏi. Giải thể HTX kéo theo một hệ quả tất yếu đó là việc thanh toán các khoản nợ, thực hiện các nghĩa vụ về tài chính của HTX trước khi được tuyên bố giải thể. Khác với các loại hình doanh nghiệp, nguồn vốn, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX có những đặc thù riêng. Bởi vậy, khi giải quyết giải thể, cách thức, căn cứ để phân chia tài sản, giải quyết các khoản nợ đối với xã viên cũng có nhiều điểm khác biệt và dễ phát sinh các mâu thuẫn. Và khi đó, pháp luật về giải thể hợp tác xã là công cụ hữu hiệu nhất để giải quyết các mâu thuẫn.

1.2.4. Phân biệt giải thể hợp tác xã với các trường hợp chấm dứt hoạt động của hợp tác xã

Trường hợp 1: Phân biệt giải thể hợp tác xã với phá sản hợp tác xã

Giải thể hợp tác xã và phá sản hợp tác xã đều là thủ tục chấm dứt sự tồn tại của hợp tác xã. Tuy nhiên giữa giải thể và phá sản hợp tác xã về cơ bản là khác nhau:

Thứ nhất, khác nhau về nguyên nhân.

Thứ hai, khác nhau về chủ thể quyết định áp dụng thủ tục.

Thứ ba, khác nhau về trình tự thủ tục thực hiện. Giải thể hợp tác xã là thủ tục mang tính hành chính, được thực hiện chủ yếu tại cơ quan đăng ký hợp tác xã theo quy định tại Luật Hợp tác xã năm 2012. Đối với phá sản hợp tác xã là thủ tục tư pháp, nên được tiến hành tại Tòa án theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Phá sản 2014.

Thứ tư, khác nhau về thủ tục thanh lý tài sản.

Thứ năm, khác nhau về chế tài pháp lý đối với người chịu trách nhiệm quản lý điều hành hợp tác xã.

Thứ sáu, khác nhau về hậu quả khi áp dụng thủ tục.

Trường hợp 2: Phân biệt giải thể hợp tác xã với các trường hợp tổ chức lại hợp tác xã

Tổ chức lại hợp tác xã khác với giải thể hợp tác xã ở những điểm sau:

Thứ nhất, khác nhau về chủ thể quyết định. Đối với giải thể hợp tác xã thì chủ thể quyết định có thể do đại hội thành viên quyết định và cũng có thể do cơ quan nhà nước quyết định thông qua việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với tổ chức lại HTX thì chủ thể quyết định đại hội thành viên.

Thứ hai, khác nhau về nguyên nhân quyết định.

Thứ ba, khác nhau ở mục đích khi tiến hành thủ tục.

Thứ tư, khác nhau ở thời điểm hoàn thành thủ tục.

Thứ năm, khác nhau ở hậu quả pháp lý.

1.3. Các yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã

1.3.1. Yếu tố chính trị - pháp lý

Yếu tố chính trị có ảnh hưởng mạnh mẽ tới hiệu quả của hoạt động thực hiện pháp luật của các chủ thể pháp luật, đặc biệt là các cá nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng pháp luật, cụ thể:

Thứ nhất, môi trường chính trị - xã hội ổn định, phát triển bền vững chính là điều kiện thuận lợi đối với hoạt động thực hiện pháp luật, vì nó củng cố ý thức và niềm tin chính trị của cán bộ, đảng viên, và quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của đảng, gia tăng lập trường chính trị - tư tưởng của các cá nhân có thẩm quyền áp dụng pháp luật.

Thứ hai, ý thức chính trị cũng có ảnh hưởng không nhỏ đến thực hiện pháp luật. Nó phản ánh các quan hệ chính trị, kinh tế, xã hội giữa các giai cấp, các dân tộc và các quốc gia cũng như thái độ của các giai cấp đối với quyền lực nhà nước, thể hiện trực tiếp và tập trung nhất lợi ích giai cấp (hệ tư tưởng chính trị).

Thứ ba, tính chất, mức độ của nền dân chủ xã hội cũng ảnh hưởng quan trọng tới thực hiện pháp luật.

1.3.2. Yếu tố kinh tế - xã hội

Yếu tố kinh tế là nền tảng của sự nhận thức hiểu biết pháp luật và thực hiện pháp luật nên có tác động mạnh mẽ tới hoạt động thực hiện pháp luật của các chủ thể pháp luật. Điều này được thể hiện rõ ở những mặt sau.

Thứ nhất, điều kiện kinh tế - xã hội có ảnh hưởng rất quan trọng đến lợi ích và do đó, tác động đến tư tưởng, quan điểm, thái độ, niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với pháp luật.

Thứ hai, cơ chế kinh tế cũng có ảnh hưởng tới hoạt động thực hiện pháp luật. Cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay với những mặt tích cực của nó sẽ tạo ra tư duy năng động, sáng tạo, coi trọng uy tín, chất lượng, hiệu quả của hoạt động kinh tế; từ đó sẽ tác động tích cực hơn tới ý thức pháp luật và hành vi thực hiện pháp luật của các chủ thể trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt và tiêu dùng.

Thứ ba, việc thực hiện các chính sách xã hội, đảm bảo các nguyên tắc của công bằng xã hội có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với việc thực hiện pháp luật.

1.3.3. Yếu tố về tổ chức, con người

Thực hiện pháp luật là hoạt động đa dạng được tiến hành bởi nhiều chủ thể khác nhau. Trong giải thể hợp tác xã, thẩm quyền tiến hành giải thể HTX thuộc về các cơ quan quản lý nhà nước về hợp tác xã và các cơ quan khác có liên quan.

1.3.4. Các yếu tố khác

Thực hiện pháp luật còn chịu ảnh hưởng của những điều kiện đảm bảo cần thiết về vật chất- kỹ thuật. Nhiều văn bản pháp luật, nhiều quy định của pháp luật muốn được thực hiện trong thực tế đòi hỏi phải có một chi phí rất lớn về sức người và trang bị vật chất- kỹ thuật. Vì thế kinh phí hoạt động cho hoạt động áp dụng pháp luật là một trong điều kiện cần thiết quan trọng để việc áp dụng pháp luật có hiệu quả. Vì vậy, ngoài những yếu tố trên thì thực hiện pháp luật còn chịu ảnh hưởng của một số yếu tố khác như chính sách đãi ngộ, tiền

lượng đối với đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về hợp tác xã. Bên cạnh đó yếu tố về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về HTX cũng góp phần đáng kể trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện pháp luật về giải thể HTX...

Tiểu kết chương 1

Pháp luật giải thể hợp tác xã là một nội dung quan trọng trong pháp luật hợp tác xã. Vì vậy, trong chương 1, tác giả đã phân tích, làm rõ về mặt lý luận hợp tác xã, giải thể hợp tác xã. Tác giả cũng đi sâu phân tích lý luận pháp luật về giải thể hợp tác xã bằng cách làm rõ khái niệm, đặc điểm, và ý nghĩa của giải thể hợp tác xã, khái niệm pháp luật, đặc điểm pháp luật về giải thể hợp tác xã, phân biệt giải thể hợp tác xã với các trường hợp chấm dứt hoạt động của hợp tác xã, cũng như các yếu tố tác động đến pháp luật giải thể hợp tác xã. Những vấn đề lý luận đã nghiên cứu trên là cơ sở định hướng cho hoạt động nghiên cứu, đánh giá thực trạng pháp luật về giải thể hợp tác xã và đề xuất những định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã trong thời gian tới.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

2.1. Thực trạng pháp luật về giải thể hợp tác xã

2.1.1. Các quy định pháp luật hiện hành về giải thể hợp tác xã

2.1.1.1. Các trường hợp giải thể hợp tác xã

Trường hợp 1: Giải thể tự nguyện

Đại hội thành viên, hợp tác xã thành viên quyết định việc giải thể tự nguyện và thành lập hội đồng giải thể tự nguyện. Hội đồng giải thể tự nguyện gồm đại diện hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, ban điều hành, đại diện của thành viên, hợp tác xã thành viên. Nghị quyết của Đại hội thành viên là căn cứ để giải thể hợp tác xã. Việc hợp tác xã không muốn tiếp tục hoạt động của mình có thể bắt nguồn từ những lý do khác nhau. Tuy nhiên, đây là quyết định hoàn toàn mang tính tự nguyện và chủ động của hợp tác xã.

Trường hợp 2: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không hoạt động trong 12 tháng liên tục. Vì lý do nào đó hợp tác xã không hoạt động trong 12 tháng liên tục, thì bắt buộc hợp tác xã phải giải thể theo quy định của pháp luật.

Trường hợp 3: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không bảo đảm đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong 12 tháng liên tục.

Trường hợp 4: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không tổ chức được đại hội thành viên thường niên trong 18 tháng liên tục mà không có lý do.

Trường hợp 5: Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký HTX cũng có nghĩa là Nhà nước rút lại sự công nhận tư cách chủ thể kinh doanh đối với HTX. Trong trường hợp này, HTX không còn

được công nhận về địa vị pháp lý và không còn được tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trường hợp 6: Theo quyết định của Tòa án. Khi Tòa án ra quyết định tuyên bố hợp tác xã phá sản. Theo quy định của Luật phá sản sẽ đồng thời chấm dứt hoạt động của hợp tác xã phá sản; đình chỉ giao dịch liên quan đến hợp tác xã; chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, giải quyết quyền lợi của người lao động; Chấm dứt quyền hạn của đại diện hợp tác xã theo quy định của pháp luật. Khi đó HTX không còn được công nhận về địa vị pháp lý và không còn được tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.1.1.2. Điều kiện giải thể hợp tác xã

Trước khi thực hiện thủ tục đăng ký giải thể tự nguyện, hợp tác xã phải làm thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã tại cơ quan đăng ký hợp tác xã nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; phải có đơn xin giải thể, nghị quyết của đại hội xã viên và được sự chấp thuận của cơ quan đăng ký hợp tác xã. Đối với giải thể bắt buộc: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không hoạt động trong 12 tháng liên tục; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không bảo đảm đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong 12 tháng liên tục; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không tổ chức được đại hội thành viên thường niên trong 18 tháng liên tục mà không có lý do; Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký; Theo quyết định của Tòa án.

2.1.1.3. Trình tự, thủ tục giải thể hợp tác xã

** Đối với trường hợp “giải thể tự nguyện”*

Bước 1: Làm thủ tục chấm dứt hoạt động các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã

Bước 2. Tiến hành đại hội thành viên, ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện, thành lập và quy định trách nhiệm, quyền hạn, thời hạn hoạt động của hội đồng giải thể.

Bước 3. Thông báo công khai quyết định giải thể; Xử lý tài sản và thanh toán các khoản nợ của hợp tác xã;

Bước 4: Nộp hồ sơ giải thể

Bước 5: Cập nhật tình trạng pháp lý của hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã

** Đối với trường hợp “giải thể bắt buộc”*

Trình tự, thủ tục giải thể bắt buộc đối với HTX, liên hiệp HTX được tiến hành như sau:

Bước 1: Làm thủ tục chấm dứt hoạt động các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã

Bước 2: Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký cho HTX, liên hiệp HTX lập và trình hồ sơ giải thể bắt buộc tới Ủy ban nhân dân cùng cấp

Bước 3: Ra quyết định giải thể và thành lập hội đồng giải thể

Bước 4: Thông báo công khai quyết định giải thể tới các tổ chức, cá nhân có quan hệ kinh tế với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về việc giải thể, xử lý tài sản và thanh toán các khoản nợ của hợp tác xã

Bước 5: Nộp hồ sơ giải thể

Bước 6: Cập nhật tình trạng pháp lý của hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã

Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan đăng ký hợp tác xã tiến hành xem xét hồ sơ, nếu thấy đủ điều kiện thì xóa tên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong sổ đăng ký, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, ra thông báo về việc giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

2.1.1.4. Quy định về cơ quan có thẩm quyền giải thể hợp tác xã

Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã quy định về cơ quan đăng ký hợp tác xã; Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã quy định về nơi đăng ký hợp tác xã và Theo quy định tại Điều 54 Luật Hợp tác xã năm 2012 quy định về giải thể hợp tác xã thì: Cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc giải thể hợp tác xã là cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

2.1.1.5. Quy định bảo đảm quyền và lợi ích của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải thể hợp tác xã

Theo pháp luật hiện hành, việc đảm bảo quyền và lợi ích của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải thể hợp tác xã được thể hiện thông qua xử lý tài sản và vốn của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể.

2.1.2. Đánh giá các quy định của pháp luật về giải thể hợp tác xã

2.1.2.1. Ưu điểm của pháp luật

Sau gần 10 năm triển khai Luật HTX năm 2012, các HTX bước đầu thể hiện chuyển biến về chất lượng, hiệu quả, chứng tỏ ngày càng rõ nét hơn vai trò quan trọng và có ý nghĩa toàn diện về kinh tế, chính trị, xã hội, bước đầu đã có những tín hiệu mới trong công cuộc phát triển phong trào HTX. Có thể thấy những điểm nổi bật như:

Thứ nhất: nhận thức về bản chất tổ chức HTX bước đầu đã dần được khẳng định và thống nhất trong toàn xã hội, đã dần phân biệt được giữa HTX với doanh nghiệp, với tổ chức xã hội và với HTX kiểu cũ. Ưu thế và vai trò của HTX đối với phát triển kinh tế hộ thành viên, kinh tế địa phương nói riêng và toàn bộ nền kinh tế nói chung dần được khẳng định. Việc giải thể hợp tác xã hoạt động yếu kém, làm ăn thua lỗ, dừng hoạt động là cách thức, động lực thúc đẩy sự phát triển của KTTT, hợp tác xã và nền kinh tế chung của đất nước.

Thứ hai: các trường hợp giải thể hợp tác xã đã được quy định một cách cụ thể, kèm theo đó là quy định về điều kiện giải thể hợp tác xã, phù hợp với xu thế quốc tế và thực tiễn phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của nước ta, đặc biệt là

sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Thứ ba: trình tự, thủ tục giải thể hợp tác xã được quy định một cách khoa học, giản tiện, là cơ sở pháp lý bảo đảm cho hợp tác xã tiên hành giải thể đúng quy định của pháp luật. Giải thể dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, khó khăn, vướng mắc trong giải thể là làm lạnh mạnh hoá khu vực KTTT, hợp tác xã và động lực thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế đất nước.

Thứ tư: quy định về xử lý tài sản và vốn của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể, kể cả tài sản không chia một cách cụ thể, bảo đảm quyền và lợi ích của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải thể HTX, đặc biệt là quyền, lợi ích của người lao động.

2.1.2.2. Hạn chế của pháp luật

Thứ nhất: các quy định pháp luật giải thể hợp tác xã còn mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật khác

Căn cứ pháp lý của Luật HTX năm 2012 là Hiến pháp 1992 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Hiến pháp 2013; tại Điều 92, Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về việc chuyển đổi hình thức pháp nhân nhưng văn bản hướng dẫn về chuyển đổi HTX sang loại hình khác của Luật HTX năm 2012 chưa thống nhất; Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020 có nhiều cải cách về thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hơn so với Luật HTX năm 2012, dẫn đến nhiều quy định còn chưa được thống nhất, đồng bộ, dẫn tới khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện giải thể hợp tác xã.

Thứ hai: thủ tục phức tạp, khó áp dụng trong thực tiễn

Giải thể HTX hoạt động kém hiệu quả, tạm dừng hoạt động hiện nay phải trải qua nhiều thủ tục pháp lý phức tạp, nhưng trên thực tế áp dụng pháp luật về giải thể hợp tác xã còn gặp rất nhiều khó khăn, như:

Không thành lập được Hội đồng giải thể bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 54 của Luật Hợp tác xã năm 2012

Không lập được hồ sơ giải thể.

Hồ sơ giải thể bắt buộc gồm quyết định giải thể bắt buộc và giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Nhưng nhiều hợp tác xã được thành lập từ rất lâu, đến nay bị thất lạc/mất giấy đăng ký HTX.

Không hoàn thành được công tác giải thể

Thứ ba: thiếu một số quy định Nhà nước về hướng dẫn trình tự, thủ tục giải thể HTX

Khoản 7 điều 54 Luật hợp tác xã quy định “7. Chính phủ quy định chi tiết Điều này”, nhưng hiện tại trên thực tế có rất ít văn bản pháp luật của Chính phủ hướng dẫn cụ thể về vấn đề giải thể hợp tác xã. Nên trong quá trình thực hiện giải thể hợp tác xã còn gặp nhiều lúng túng, khó khăn.

Thứ tư: thiếu hướng dẫn cụ thể về xử lý tài sản khi hợp tác xã giải thể. Bao gồm cả thanh lý tài sản, tài sản hình thành từ nhiều nguồn khi hợp tác xã giải thể, phá sản, việc xử lý tài sản, nhất là tài sản không chia của các hợp tác xã (bao gồm những tài sản hình thành từ nguồn hỗ trợ của Nhà nước, các tổ chức

và tài sản tích lũy của hợp tác xã do Điều lệ quy định là tài sản không chia) còn lúng túng. Đồng thời, việc xử lý công nợ của hợp tác xã (bao gồm nợ thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, nợ các tổ chức tín dụng, nợ các thành viên và khoản nợ khác; nợ phải thu của thành viên và các tổ chức, cá nhân với hợp tác xã...) cũng gặp nhiều khó khăn.

2.1.2.3. Nguyên nhân của hạn chế

Thứ nhất: các văn bản pháp luật về giải thể hợp tác xã chậm được sửa đổi và ban hành. Sau khi Luật HTX năm 2012 ban hành, đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật quan trọng được sửa đổi, bổ sung như Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Đất đai năm 2013, Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020... nhưng đến nay các quy định, hướng dẫn thực hiện công tác giải thể hợp tác xã vẫn chưa được sửa đổi hoặc ban hành các quy định mới. Thủ tục phức tạp, chưa sát thực tiễn. Chưa có các quy định chế tài xử lý đối với hợp tác xã và tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về giải thể hợp tác xã.

Thứ hai: thiếu một số quy định Nhà nước về hướng dẫn thủ tục đăng ký chuyển đổi HTX sang doanh nghiệp và các loại hình kinh tế khác.

Thứ ba: công tác kiểm toán tại HTX chưa được hướng dẫn thực hiện rõ ràng. Ngay trong Luật HTX 2012 và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ cũng chỉ quy định: “HTX thực hiện kiểm toán theo quy định của pháp luật” hay “khuyến khích HTX thực hiện kiểm toán nội bộ”. Điều này vô hình chung gây khó khăn trong công tác giải thể vì các cơ quan liên quan không có cơ sở để xác định nợ, nợ thuế và vướng mắc tài chính, tài sản giữa HTX và thành viên.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về giải thể HTX tại tỉnh Quảng Bình

2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã tại tỉnh Quảng Bình.

2.2.1.1. Tình hình chung

Trong những năm qua, với việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản pháp luật, các nghị định và thông tư hướng dẫn thi hành... về hợp tác xã nói chung và về giải thể hợp tác xã nói riêng đã góp phần tạo hành lang pháp lý trong việc thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã theo đúng quy định của pháp luật.

Theo số liệu Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 (Giai đoạn 2013-2021) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tính đến 31/12/2020, cả nước có 26.112 HTX. Trong đó có 16,767 HTX nông nghiệp, chiếm 64,21% và 9.345 HTX phi nông nghiệp, chiếm 35,79%. Có 3.097 HTX không hoạt động trong tổng số 26.112 HTX (chiếm 11,8%), trong đó 861 HTX chưa tiến hành các thủ tục giải thể theo Luật HTX năm 2012, có 2.044 HTX đang tiến hành các thủ tục giải thể nhưng phát sinh khó khăn, vướng mắc. Giải thể được 192 hợp tác xã hoạt động yếu kém mà không có phát sinh vướng mắc⁸.

⁸ Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Theo báo cáo tổng kết năm 2021 của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam về tình hình HTX không hoạt động và tình hình giải thể HTX. Đến 31/12/2021, cả nước có 27.342 HTX, liên hiệp HTX. Trong tổng số 27.342 HTX, HTX nông nghiệp chiếm 67,03%; HTX thương mại, dịch vụ chiếm 7,49%; HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 9,05%; HTX giao thông vận tải chiếm 6,7%; Quỹ tín dụng nhân dân chiếm 4,32%; HTX xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng chiếm 3,23%, HTX môi trường chiếm 1,75% và HTX khác chiếm 0,43%. Còn 903 HTX chưa chuyển đổi và đăng ký lại theo Luật HTX năm 2012 và 3.000 HTX ngừng hoạt động chưa được giải thể, vì còn vướng mắc nợ đọng thuế, nợ vay ngân hàng. Giải thể khoảng 304 HTX không hoạt động và hoạt động yếu kém⁹.

Theo số liệu báo cáo tổng kết năm 2022 của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam. Tính đến 31/12/2022, cả nước có tổng cộng 29.021 HTX, trong đó có 19.384 HTX nông nghiệp, chiếm 68,8%, 8.456 HTX phi nông nghiệp, chiếm 29,1%; 1.181 Quỹ tín dụng nhân dân, chiếm 4,1%. Tổng số hợp tác xã trong cả nước được thành lập mới là 2.187; trong đó, thành lập mới 1.723 HTX nông nghiệp, chiếm 78,8%; 464 HTX phi nông nghiệp, chiếm 21,2%. Cũng theo báo cáo, cả nước giải thể 281 HTX yếu kém (222 HTX nông nghiệp, chiếm 79%; 59 HTX phi nông nghiệp, chiếm 21%)¹⁰.

2.2.1.2. Tình hình thực hiện giải thể hợp tác xã tại tỉnh Quảng Bình

** Kết quả giải thể hợp tác xã theo Điều 54 Luật hợp tác xã*

- Theo số liệu báo cáo tình hình kinh tế tập thể, HTX và hoạt động của Liên minh HTX tỉnh năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Liên minh hợp tác xã Quảng Bình. Tính đến 31/12/2020, toàn tỉnh có 366 hợp tác xã. Cụ thể các lĩnh vực như sau: Nông nghiệp 251 HTX chiếm tỉ lệ 68,56%, TTCN 40 HTX chiếm tỉ lệ 10,93%, Xây dựng 12 HTX chiếm tỉ lệ 3,28%, Thương mại du lịch 13 HTX chiếm tỉ lệ 3,56%, Vận tải 19 HTX chiếm tỉ lệ 5,19%, Nước môi trường 07 HTX chiếm tỉ lệ 1,92%, Quỹ tín dụng nhân dân 24 HTX chiếm tỉ lệ 6,56%.

Trong đó, số lượng HTX, LHHTX ngừng hoạt động chờ giải thể: 26 HTX, chiếm tỉ lệ 7,1%; cụ thể có 19 HTX nông nghiệp, 03 HTX TTCN, 01 HTX TMDV, 01 HTX xây dựng, 02 HTX Vận tải. Có 21 HTX đang tiến hành các thủ tục giải thể nhưng phát sinh khó khăn, vướng mắc. Số lượng HTX, LHHTX đã giải thể 05 HTX (đạt 19,23%); trong đó có 01 HTX nông nghiệp và 04 HTX phi nông nghiệp¹¹.

- Theo số liệu Báo cáo thực trạng giải thể, chờ giải thể các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ngừng hoạt động của Liên minh HTX tỉnh Quảng Bình.

Năm 2021, tính đến 31/12/2021, toàn tỉnh có 393 HTX. Cụ thể các lĩnh vực như sau: Nông nghiệp 254 HTX chiếm tỉ lệ 64,6%, Thủy sản 19 HTX chiếm tỉ lệ 4,8%, TTCN 40 HTX chiếm tỉ lệ 10,2%, Xây dựng 11 HTX chiếm tỉ lệ

⁹ Báo cáo tổng kết năm 2021 của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam.

¹⁰ Báo cáo tổng kết năm 2022 của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam.

¹¹ Báo cáo tổng kết năm 2020 của Liên Minh hợp tác xã Quảng Bình.

2,8%, Thương mại du lịch 15 HTX chiếm tỉ lệ 3,8%, Vận tải 22 HTX chiếm tỉ lệ 5,6%, Nước môi trường 8 HTX chiếm tỉ lệ 2,1%, Quỹ tín dụng nhân dân 24 HTX chiếm tỉ lệ 6,1%.

Trong đó, số lượng HTX, LHHTX ngừng hoạt động chờ giải thể: 28 HTX chiếm tỉ lệ 7,12%; cụ thể có 19 HTX nông nghiệp, 03 HTX TTCN, 01 HTX TMDV, 04 HTX xây dựng, 01 HTX môi trường. Có 23 HTX đang tiến hành các thủ tục giải thể nhưng phát sinh khó khăn, vướng mắc. Số HTX đã giải thể 05 HTX (đạt 17,86%), trong đó có 2 HTX nông nghiệp, 01 HTX TTCN, 01 HTX TMDV, 01 HTX xây dựng. Tất cả các trường hợp trên đều là giải thể tự nguyện¹².

Năm 2022, tính đến 31/12/2022, toàn tỉnh có 430 HTX. Cụ thể ở các lĩnh vực như sau: Nông nghiệp: 302, Tiểu thủ công nghiệp: 42 HTX, Giao thông vận tải: 22 HTX, Xây dựng: 10 HTX, Thương mại dịch vụ du lịch: 20 HTX, Môi trường: 10 HTX, Quỹ tín dụng nhân dân: 24 quỹ.

Trong đó, số lượng HTX, LHHTX ngừng hoạt động, chờ giải thể là 31 HTX chiếm 7,21% (có 19 HTX nông nghiệp, 04 HTX TTCN, 05 HTX xây dựng, 03 HTX môi trường). Có 27 HTX đang tiến hành các thủ tục giải thể nhưng phát sinh khó khăn, vướng mắc. Số lượng HTX, LHHTX đã giải thể 04 HTX (đạt 12,9%), trong đó có 03 HTX nông nghiệp, 01 HTX xây dựng¹³.

2.2.2. Một số vướng mắc trong thực tiễn thực hiện

Qua thực tế tình hình giải thể hợp tác xã tại địa bàn tỉnh Quảng Bình cho thấy kết quả thực hiện việc giải thể hợp tác xã hiệu quả còn chưa cao, do qua trình thực hiện giải thể hợp tác xã còn gặp một số hạn chế, vướng mắc đó là:

Thứ nhất: không thành lập được Hội đồng giải thể bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 54 của Luật Hợp tác xã năm 2012 do Thành viên hội đồng quản trị qua đời; Thành viên hội đồng quản trị đã di chuyển khỏi địa phương và không liên lạc được.

Thứ hai: không hoàn thành được hồ sơ giải thể do hợp tác xã bị thất lạc/mất con dấu, Giấy đăng ký HTX; Nợ đọng thuế hoặc các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước, nợ thành viên, nợ tổ chức tín; Không có đủ kinh phí triển khai thực hiện tổ chức giải; phương án giải quyết tài sản...

Thứ ba: không có đủ hồ sơ tài liệu liên quan xác định nguồn gốc để kiểm kê, định giá tài sản, tài sản không chia...; khó khăn trong chuyển nhượng, thanh lý tài sản của hợp tác xã.

2.2.3. Một số nguyên nhân của vướng mắc trong thực tiễn thực hiện

Qua thực tiễn thực hiện công tác giải thể hợp tác xã tại tỉnh Quảng Bình rút ra một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã đó là:

Thứ nhất: thủ tục phức tạp, chưa sát thực tiễn.

¹² Báo cáo thực trạng giải thể, chờ giải thể các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ngừng hoạt động của Liên minh HTX tỉnh Quảng Bình năm 2022.

¹³ Báo cáo thực trạng giải thể, chờ giải thể các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ngừng hoạt động của Liên minh HTX tỉnh Quảng Bình năm 2022.

Để thực hiện thủ tục giải thể bắt buộc cần phải có đủ điều kiện về hồ sơ theo quy định và tất toán các khoản nợ của HTX (nếu có). Tuy nhiên thực tế, các HTX ngừng hoạt động, khi hoạt động kinh doanh thua lỗ kéo dài, các HTX tự giải tán, bỏ mặc việc thực hiện giải thể cho một vài cá nhân không có kinh phí để hoàn tất các thủ tục giải thể, không có tài sản hoặc không liên hệ được các bên có liên quan đến quyền và nghĩa vụ khi HTX giải thể, dẫn đến việc thực hiện giải thể gặp nhiều khó khăn.

Thứ hai: chưa có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục giải thể hợp tác bắt buộc trong một số trường hợp, như:

Trường hợp, HTX bị thất lạc con dấu, mất giấy chứng nhận sử dụng con dấu, giấy đăng ký hợp tác xã; trường hợp một số HTX ngừng hoạt động thời gian đã lâu nên đến nay không còn xác định được thông tin về tài liệu, hồ sơ, sổ sách kế toán... của HTX nên không có cơ sở xác định nợ, nợ thuế và vướng mắc tài chính, tài sản giữa HTX với các thành viên, điều này khiến việc xử lý tài sản, xử lý nợ gặp nhiều khó khăn, không thể hoàn tất các thủ tục giải thể HTX theo quy định.

Thứ ba: trong quá trình hoạt động, các HTX chưa có sự phối hợp và thực hiện chức năng nhiệm vụ như: báo cáo định kỳ hàng tháng với Phòng Tài chính - Kế hoạch, báo cáo với cơ quan Chi cục thuế và các cơ quan liên quan cấp huyện. Vì vậy việc hỗ trợ hướng dẫn các HTX trong công tác giải thể gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại.

Thứ tư: nhận thức về giải thể hợp tác xã của một số bộ phận cán bộ các cấp, hợp tác xã và nhân dân chưa đầy đủ, chưa hiểu rõ bản chất của giải thể hợp tác xã, tâm lý kiêu cũ vẫn còn ảnh hưởng trong hợp tác xã. Lực lượng cán bộ chuyên trách làm công tác giải thể hợp tác xã còn thiếu và phân tán, đa phần các đơn vị là cán bộ kiêm nhiệm, năng lực về thực hiện công tác giải thể hợp tác xã còn hạn chế.

Thứ năm: sự thiếu đồng bộ, chặt chẽ từ các quy định pháp luật, quy định giải thể vẫn còn cứng nhắc, chồng chéo.

Sau khi Luật HTX năm 2012 ban hành, đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật quan trọng được sửa đổi, bổ sung như Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 2013, Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Đất đai năm 2013, Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020... dẫn đến nhiều quy định còn chưa thống nhất, đồng bộ, dẫn tới khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện giải thể hợp tác xã. Việc tiến hành giải thể bắt buộc đối với các HTX như vậy khá phức tạp nên không ít địa phương ngại vào cuộc vì lo phát sinh khiếu kiện, tốn kém chi phí.

Tiểu kết chương 2

Thực hiện pháp luật giải thể hợp tác xã là trách nhiệm của cả hợp tác xã lẫn cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Mặc dù Luật hợp tác xã 2012 ra đời đã khắc phục được những tồn tại, hạn chế của Luật hợp tác xã 2003, tuy nhiên trong thực tiễn phát triển của các quan hệ giải thể hợp tác xã vẫn phát sinh nhiều

vấn đề chưa thể dự liệu. Vì vậy, trong chương 2, tác giả đã đi sâu phân tích thực trạng pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện pháp luật giải thể hợp tác xã tại Việt Nam cũng như trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Từ đó, phân tích, làm rõ những vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật giải thể hợp tác xã. Đây là cơ sở để đề ra định hướng và các giải pháp để hoàn thiện pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện pháp luật giải thể hợp tác xã trong thời gian tới.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ GIẢI THỂ HỢP TÁC XÃ

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế

Toàn cầu hóa, tự do hóa thương mại không chỉ là động lực quan trọng nhất thúc đẩy nền kinh tế thế giới phát triển trong thế kỷ XXI mà còn là xu hướng tất yếu của quá trình tập trung, chuyên môn hóa sản xuất và phân công lao động quốc tế. Trong bối cảnh đó, liên kết thương mại đa tầng thông qua các Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương ngày càng được các nước thúc đẩy mạnh mẽ, thu hút sự quan tâm và tham gia của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Những hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam gần đây đã ký kết và đang thực thi như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) hoặc các FTA song phương mà Việt Nam đang thực hiện đang mở ra nhiều cơ hội mới cho các doanh nghiệp, HTX trong nền kinh tế. Một vấn đề cấp thiết đặt ra là làm thế nào để đánh giá được các yêu cầu, tận dụng và tranh thủ các thời cơ do các FTA tác động đến khu vực kinh tế tập thể, HTX khi mà kinh tế tập thể, HTX đang dần trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững, cùng với kinh tế nhà nước dần trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

Những khó khăn đối với khu vực KTTT, HTX phát triển khi Việt Nam tham gia các Hiệp định FTA thế hệ mới, gồm có 05 nhóm vấn đề cần quan tâm: Sức ép về cạnh tranh hàng hóa là những khó khăn đầu tiên mà các nước tham gia hội nhập phải đối mặt, đặc biệt là đối với những quốc gia đang phát triển như Việt Nam; Với quy mô nhỏ và đặc biệt là năng lực quản trị của khu vực KTTT, HTX Việt Nam ở mức trung bình và trung bình thấp; khả năng tiếp cận, nắm bắt và phân tích thông tin hạn chế sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; Hàng rào kỹ thuật thương mại hàng hóa; Biện pháp phòng vệ thương mại...

Từ những vấn đề nêu trên, hoàn thiện pháp luật về Hợp tác xã nói chung và giải thể Hợp tác xã nói riêng là yêu cầu cấp bách trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Do vậy, cần rà soát các quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012, các văn bản hướng dẫn thi hành luật và các văn bản pháp luật có liên quan sửa đổi, bổ sung Luật hợp tác xã, pháp luật về giải thể hợp tác xã một cách

đồng bộ, thống nhất, giải quyết triệt để những tồn tại, mâu thuẫn, chông chéo làm cản trở sự phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Luật hợp tác xã sửa đổi cần cởi mở hơn, thông thoáng hơn hoạt động theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hoàn thiện luật pháp, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực HTX, KTTT trực tiếp liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp với Hiến pháp, tuân thủ đầy đủ, đúng đắn các quy luật của kinh tế thị trường và các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; nội luật hóa theo lộ trình phù hợp những điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, thúc đẩy sự phát triển của HTX, KTTT, bảo đảm tranh thủ được thời cơ, thuận lợi, vượt qua các khó khăn, thách thức từ việc tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam

Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã phải theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Mô hình kinh tế tập thể, Hợp tác xã đã có những đóng góp quan trọng về vật lực trong quá trình thống nhất và phát triển đất nước. Trong quá trình phát triển Đảng và Nhà nước tiếp tục quan tâm đề ra nhiều chủ trương chính sách, hoàn thiện pháp luật về hợp tác xã nói chung và giải thể Hợp tác xã nói riêng nhằm xây dựng hợp tác xã kiểu mới, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò và nâng cao hơn nữa lợi ích cho người nông dân, kinh tế hộ gia đình.

Thực tiễn luôn đa dạng, sinh động và phát sinh những vấn đề hết sức phức tạp, điều đó đòi hỏi các quy định về giải thể hợp tác xã phải được xây dựng chặt chẽ nhưng cũng đảm bảo tính linh hoạt, mềm dẻo để thích ứng với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế. Như vậy, pháp luật về giải thể hợp tác xã mới có tính khả thi cao, đảm bảo thực hiện được trên thực tế.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã nhằm tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tổ chức và hoạt động của hợp tác xã

Pháp luật xã hội chủ nghĩa là tiền đề của pháp chế xã hội chủ nghĩa, muốn tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và quản lý xã hội bằng pháp luật phải có một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, đồng bộ cả về nội dung và hình thức. Phải đẩy mạnh hơn nữa công tác hệ thống hóa pháp luật, rà soát, loại bỏ những văn bản quy phạm pháp luật không còn thích hợp với thực tế cuộc sống, đồng thời chú trọng ban hành các đạo luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội. Việc xây dựng pháp luật phải theo đúng thẩm quyền đã được quy định trong Hiến pháp, trong Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời phải mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia vào quá trình thảo luận xây dựng pháp luật. Việc hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã không chỉ dừng lại ở việc hoàn thiện các quy định trong Luật Hợp tác xã 2012 mà còn có sự phối hợp hoàn thiện một cách đồng bộ với các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan. Như vậy, mới tạo thuận lợi cho việc áp dụng các quy định về giải thể hợp tác xã được thực hiện một cách thống nhất.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã ở Việt Nam

3.2.1. Chính phủ cần ban hành Nghị định quy định chi tiết về giải thể hợp tác xã

Theo quy định của Khoản 7 Điều 54 Luật Hợp tác xã năm 2012, “*Chính phủ quy định chi tiết Điều này*”, vì vậy, Chính phủ cần thiết phải ban hành nghị định riêng quy định cụ thể về trình tự, thủ tục và điều kiện giải thể hợp tác xã nhằm hướng dẫn hợp tác xã cũng như cơ quan quản lý Nhà nước trong thực hiện quy định của Luật Hợp tác xã về giải thể. Chính phủ quy định chi tiết đối với các trường hợp HTX vướng mắc giải thể trước đây. Bổ sung các hoạt động bị cấm kể từ khi có quyết định giải thể HTX như cất giấu, tẩu tán tài sản...; Sửa đổi các trường hợp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký HTX.

3.2.2. Hoàn thiện các quy định pháp luật về các trường hợp và điều kiện giải thể hợp tác xã

- Bổ sung quy định các trường hợp và điều kiện giải thể HTX, LHHTX. Sửa đổi các nội dung về điều kiện giải thể tự nguyện, bắt buộc tại Điều 54 Luật HTX năm 2012 như: Thực hiện giải thể bắt buộc đối với hợp tác xã trong trường hợp hợp tác xã ngừng hoạt động kinh doanh trong 12 tháng mà không có bất cứ một thông báo nào với cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký HTX, cũng như cơ quan quản lý thuế.

- Bổ sung quy định trường hợp thu hồi giấy chứng nhận HTX trong trường hợp xử lý cưỡng chế do vi phạm thi hành thuế. Điều 125, Luật Quản lý thuế quy định biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế gồm “Việc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký HTX”, tuy nhiên Luật HTX chưa có quy định trường hợp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký thuế do vi phạm quyết định hành chính về thuế.

3.2.3. Hoàn thiện các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục giải thể hợp tác xã

Quy định, hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục giải thể bắt buộc với trường hợp HTX trong các trường hợp:

Thứ nhất: trường hợp bị thất lạc con dấu, mất giấy chứng nhận sử dụng con dấu: Theo quy định tại khoản 4 Điều 54 Luật Hợp tác xã năm 2012 “ngay sau khi hoàn thành việc giải thể phải nộp 01 bộ hồ sơ về việc giải thể, con dấu và bản gốc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tới cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký, ...”. Tuy nhiên, hiện nay việc hợp tác xã bị mất/thất lạc con dấu chưa có quy định về việc cấp lại. Đối với trường hợp này, cần bổ sung các quy định về pháp luật một cách cụ thể, rõ ràng để thuận tiện cho việc giải thể HTX.

Thứ hai: trường hợp không thành lập được Hội đồng giải thể bắt buộc do thiếu đại diện của hợp tác xã gồm (ban quản trị, ban kiểm soát, kiểm soát viên, thành viên).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về thành lập Hội đồng giải thể:

+ Trường hợp giải thể tự nguyện: HTX, LHHTX tiến hành bầu bổ sung đại diện thành phần còn thiếu để thành lập Hội đồng giải thể theo quy định hiện hành.

+ Trường hợp giải thể bắt buộc: Thành phần tham gia Hội đồng giải thể theo quy định hiện hành. Trong thời hạn tối đa 30 ngày kể từ khi có thông báo của UBND cùng cấp với cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký, nếu HTX, LHHTX không có đủ thành phần đại diện là HĐQT hoặc ban kiểm soát hoặc thành viên tham gia Hội đồng giải thể thì Hội đồng giải thể vẫn được thành lập và triển khai các thủ tục giải thể tiếp theo.

3.2.4. Hoàn thiện các quy định pháp luật quy định bảo đảm quyền và lợi ích của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải thể hợp tác xã

Bổ sung quy định các hoạt động bị cấm kể từ khi có quyết định giải thể nghiêm cấm HTX, LHHTX như: nghiêm cấm người có trách nhiệm HTX, LHHTX, thành viên Hội đồng giải thể thực hiện các hành vi: cất giấu, tẩu tán, cầm cố, thế chấp tài sản,... để bảo đảm quyền và lợi ích của các chủ thể có liên quan trong quá trình giải thể hợp tác xã.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

3.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối về hoạt động quản lý nhà nước đối với hợp tác xã

Chủ trương, đường lối của Đảng có vai trò chỉ đạo nội dung và phương hướng phát triển của pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật trong đời sống. Sự thay đổi trong chủ trương, đường lối của Đảng qua mỗi thời kỳ để đảm bảo sự phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước sẽ kéo theo sự thay đổi các quy định pháp luật của Nhà nước. Công tác thực hiện pháp luật nói chung và thực hiện pháp luật về giải thể HTX nói riêng tại các địa phương luôn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng. Vì vậy, các cơ quan Đảng cần đưa ra các nghị quyết chuyên đề nhằm lãnh đạo công tác tổ chức, cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý kinh tế trong đó có hoạt động quản lý hợp tác xã. Đồng thời cần phân công trách nhiệm triển khai, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện triệt để các nghị quyết của Đảng và tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân.

3.3.2. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hợp tác xã và giải thể hợp tác xã

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách (đặc biệt là các chính sách khuyến khích phát triển kinh tế tập thể) của Đảng, pháp luật Nhà nước về kinh tế tập thể đến các cấp, các ngành, các địa phương và các tầng lớp nhân dân. Công tác tuyên truyền phải tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế hợp tác, HTX trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn để từng tổ chức cá nhân nâng cao trách nhiệm trong việc phát triển khu vực kinh tế này. Chú trọng phổ biến

các mô hình mới, điển hình tiên tiến, hiệu quả cao để phát triển, nhân rộng ra các ngành, địa phương trong tỉnh.

3.3.3. Phát huy tối đa vai trò, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan quản lý hợp tác xã tại địa phương

Hoàn thiện hơn nữa bộ máy tổ chức cơ quan đăng ký hợp tác xã tại địa phương. Cần thường xuyên tổ chức đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn cao, tổ chức các lớp tập huấn về hợp tác xã tạo điều kiện cho cán bộ trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu hiện nay, nhất là khi áp dụng cơ chế một cửa liên thông; tổ chức tham vấn cho cán bộ làm đăng ký hợp tác xã, cán bộ cơ quan quản lý Nhà nước liên quan; tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, hội thảo với sự giúp đỡ của các chuyên gia tư vấn pháp lý, chuyên gia nước ngoài đại diện cho các hợp tác xã nhằm tháo gỡ kịp thời vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật hợp tác xã nói chung cũng như pháp luật giải thể hợp tác xã làm căn cứ sửa đổi, hoàn thiện Luật hợp tác xã và các luật liên quan kịp thời. Song song với việc nâng cao trình độ, chuyên môn cho các cán bộ làm công tác thực thi Luật hợp tác xã cần chú ý bồi dưỡng phẩm chất đạo đức của cán bộ công chức. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện để hợp tác xã hoàn thành nhanh chóng các thủ tục hành chính, tránh tình trạng gây phiền hà, những nhiều hợp tác xã đến làm thủ tục.

3.3.4. Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo nhằm nâng cao trình độ cho đội ngũ quản lý hợp tác xã

Tập hợp và huy động được đội ngũ cán bộ chủ chốt HTX có năng lực và phẩm chất, tận tâm, nhiệt tình tâm huyết với công việc của HTX. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực dưới nhiều hình thức cho HTX như: đào tạo dài hạn chính quy, không chính quy vừa học vừa làm, đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ nghiệp vụ chuyên môn và đào tạo nghề cho xã viên, người lao động trong HTX. Từng bước tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ giữ các chức danh chủ chốt trong HTX, cán bộ nguồn. Mỗi HTX cần gắn quy hoạch cán bộ với cơ chế bầu cử; quy định tiêu chuẩn, trình độ, năng lực đối với mỗi chức danh cán bộ chủ chốt; tránh tình trạng người được đào tạo thì không được sử dụng và ngược lại. Khuyến khích đội ngũ quản lý HTX tìm hiểu, nghiên cứu khoa học quản lý kinh tế, mở các lớp đào tạo tại chỗ để nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, phổ biến nghiệp vụ chuyên môn, góp phần giúp đội ngũ quản lý HTX nâng cao năng lực, kỹ năng, phục vụ tốt hơn cho công việc, kể cả kỹ năng nhận diện các nguy cơ rủi ro trong kinh doanh để lựa chọn giải pháp tối ưu trong việc tiếp tục hoạt động hoặc lựa chọn thời điểm và phương thức chấm dứt hoạt động một cách hiệu quả.

3.3.5. Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động và xử lý vi phạm pháp luật về giải thể hợp tác xã trên địa bàn

Đối với công tác kiểm tra, giám sát tổ chức và hoạt động của các HTX, cơ quan quản lý nhà nước về HTX trên địa bàn cần thường xuyên kiểm tra công tác tiếp nhận, xử lý các hồ sơ đăng ký thành lập, hồ sơ giải thể hợp tác xã, đồng thời kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động để nắm bắt kịp thời về khả năng hoạt

động của các HTX trên địa bàn, qua đó có các dự báo về tình hình chấm dứt hoạt động của các HTX.

Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động của hợp tác xã. Tiến hành xử lý nghiêm đối với các hợp tác xã vi phạm thủ tục tiến hành giải thể hợp tác xã, chuyển hồ sơ để truy cứu trách nhiệm hình sự khi phát hiện thấy có dấu hiệu tội phạm. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giải thể hợp tác xã, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

3.3.6. Cải cách hành chính và hiện đại hóa công nghệ thông tin trong công tác quản lý hợp tác xã và thủ tục đăng ký giải thể hợp tác xã

Trong công tác quản lý HTX, cần đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh thông tin dữ liệu về tình hình hợp tác xã với cơ quan Thuế, cơ quan Thống kê và cơ quan công an nhằm tạo dựng một cơ sở dữ liệu quốc gia thống nhất, tập trung, cung cấp cho cộng đồng và cơ quan quản lý Nhà nước những thông tin chính xác, có giá trị về tình hình hoạt động của hợp tác xã. Chỉ trên cơ sở hệ thống dữ liệu thống nhất, việc quản lý hợp tác xã mới đạt hiệu quả cao ở khâu đăng ký thành lập và sau đăng ký thành lập; nâng cao chất lượng thông tin hợp tác xã, tránh hiện tượng hợp tác xã thành lập và biến mất trên thị trường, nâng cao hơn nữa chất lượng thông tin hợp tác xã, khớp nối dữ liệu về tình hình hợp tác xã với cơ quan thuế, cơ quan thống kê.

Việc nộp hồ sơ đăng ký hợp tác xã hiện nay đã áp dụng hệ thống đăng ký trực tuyến. Tương tự, nên có các quy định về nộp hồ sơ giải thể trực tuyến để thuận lợi cho các hợp tác xã rút ngắn thời gian trong quá trình làm thủ tục giải thể và thông báo thông tin giải thể trên cổng thông tin quốc gia về KTTT, HTX.

Tiểu kết chương 3

Qua thực tiễn thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã cho thấy: những quy định pháp luật đã bước đầu đi vào cuộc sống, làm thay đổi về nhận thức, tư duy và hành động của các chủ thể có liên quan đến giải thể hợp tác xã. Nhưng những hạn chế, bất cập của pháp luật vẫn còn tồn tại, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung hoàn thiện sao cho việc giải thể HTX diễn ra được nhanh chóng, thuận tiện. Hoạt động giải thể HTX phải đảm bảo đúng các quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện Việt Nam và thông lệ quốc tế, để giữ vững vai trò chủ đạo và phát huy thế mạnh kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Trên cơ sở phân tích những vấn đề lý luận và thực trạng thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác tại Việt Nam và trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, tác giả đã mạnh dạn đề xuất những định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã. Từ đó, đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật giải thể hợp tác xã tại tỉnh Quảng Bình.

KẾT LUẬN

Giải thể hợp tác xã là một hiện tượng tất yếu khách quan của nền kinh tế thị trường và ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế - xã hội. Khi hợp tác xã giải thể sẽ làm nảy sinh nhiều mối quan hệ phức tạp cần phải được giải quyết, đó là các quan hệ giữa hợp tác xã với các thành viên, giữa hợp tác xã với chủ nợ và Nhà nước. Việc giải quyết kịp thời các vấn đề đó tạo điều kiện cho hợp tác xã thực hiện xong thủ tục giải thể và nhanh chóng rút khỏi thị trường. Với vai trò to lớn của mình, pháp luật về giải thể hợp tác xã đã và đang góp phần ổn định trật tự kinh tế và làm lành mạnh môi trường kinh doanh.

Tuy nhiên, trong thực tiễn thực hiện pháp luật về giải thể hợp tác xã ở Việt Nam nói chung và trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nói riêng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, còn bộc lộ nhiều hạn chế và bất cập gây ảnh hưởng đến quá trình thực thi pháp luật. Từ đó dẫn đến tình trạng nhiều hợp tác xã không thể hoàn thành thủ tục để giải thể hợp tác xã.

Trong bối cảnh nước ta đang dần hội nhập với nền kinh tế thế giới, các hợp tác xã nước ta hoạt động trong môi trường kinh doanh ngày càng khốc liệt, vấn đề giải thể hợp tác xã đang đặt ra cho nền kinh tế những thách thức lớn. Đối với hợp tác xã cùng với thành lập hợp tác xã, việc chấm dứt hoạt động hợp tác xã thông qua giải thể là điều tất yếu. Chính vì vậy, việc hoàn thiện pháp luật về giải thể hợp tác xã ngày càng trở nên cấp thiết để phát huy vai trò điều chỉnh của pháp luật trong nền kinh tế thị trường.